

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST

Ngày: 07-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Liêm;
2. Bà Vũ Thị Đào.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/HSST, ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Tấn L** - sinh ngày 01/01/1982 tại: Vĩnh Thuận-Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn L1 (chết) và bà Trương Thị Ng1 - sinh năm 1958; vợ Trần Thị L2- sinh năm 1982; bị cáo có 02 người con ruột lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012; bị cáo có 09 người anh em ruột lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị cáo là người con thứ năm trong gia đình.

Tiền án: Vào ngày 08/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 06 tháng tù giam về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, hiện đã được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Quao.

- Người làm chứng:

1. Anh Tiền Thành S, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V1, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Võ Trí Ng, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V1, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông Hà Văn H, sinh năm 1974 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/3/2020 lực lượng Công an thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Kiên Giang phối hợp với Công an xã Đ tiến hành bắt quả tang Huỳnh Tấn L, Tiền Thành S và Võ Trí Ng đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra trên người của Tiền Thành S thu giữ 01 (một) bọc nylon bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt nghi là chất ma túy có kích thước 01cm x 3,4cm. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra tại ngăn kéo tủ gỗ nhà sau của bị cáo L thu giữ 11 (mười một) bọc nylon (trong đó 01 bọc nylon kích thước 04cm x 07cm có rãnh gài sọc đỏ; 05 bọc nylon có kích thước 01cm x 3,4cm được hàn kín; 05 bọc có kích thước 01cm x 2,7cm được hàn kín) bên trong chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy; một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1010, số Imel: 354185100382721 đã qua sử dụng; một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1032 màu đen đã qua sử dụng và thu giữ tiền Việt Nam là 600.000 đồng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ tang vật liên quan nghi là ma túy đá.

* Cơ quan CSĐT tiến hành trưng cầu giám định chất nghi là ma túy thu trên người Huỳnh Tấn L kết quả như sau:

Tại bản kết luận giám định số 236/KL-KTHS ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- *“Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 11 (mười một) bọc nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,0754 gam.*

- *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

- *Hoàn lại đối tượng giám định:*

Nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 2,0136 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 236/2020”.

* Cơ quan CSĐT tiến hành trưng cầu giám định chất nghi là ma túy thu trên người Tiền Thành S kết quả như sau:

Tại bản kết luận giám định số 237/KL-KTHS ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- *“Nhiều hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bọc nylon màu trắng hàn kín có kích thước 01cm x 3,4cm được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0388 gam.*

- *Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

- *Hoàn lại đối tượng giám định:*

Nhiều hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0295 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) bì thư có ký hiệu vụ số 237/2020”.

Quá trình điều tra xác định được từ đầu năm 2020, Huỳnh Tấn L bắt đầu mua trái phép chất ma túy về với mục đích để sử dụng. Trong quá trình sử dụng nếu các con nghiện khác có nhu cầu mua lại thì L chia ra các bịch nhỏ để bán lại kiếm lời lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng tiếp. Như các lần trước đó, ngày 16/3/2020, có người điện thoại lại hỏi L có mua ma túy không thì L đồng ý mua với số tiền là 800.000 đồng, địa điểm giao dịch tại khu vực dốc cầu Rạch Tia thuộc ấp A, xã Đ. Đến trưa ngày 19/3/2020, Tiền Thành S điện thoại lại mua ma túy của L. Khi đến nhà L khoảng hơn 11 giờ, lúc này L lấy ma túy đá bỏ vào dụng cụ cùng sử dụng, khi sử dụng được 30 phút thì nghỉ. Sau đó, S hỏi L mua ma túy đá bịch ba (nghĩa là mua ma túy đá số tiền là ba trăm nghìn đồng) để về sử dụng tiếp. S để số tiền 300.000 đồng trên bàn rồi L lấy tiền bỏ vào bóp rồi lấy bịch ma túy đá trong tủ gỗ đặt cạnh giường của mình bán cho S, khi mua bán xong thì S cùng Ng bước ra ngoài. Lúc này khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an tỉnh Kiên Giang cùng Công an xã Đ bắt quả tang Huỳnh Tấn L, Tiền Thành S và Võ Trí Ng về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Trong quá trình điều tra L thừa nhận mọi hành vi phạm tội, mục đích mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện có nhu cầu để hưởng chênh lệch.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSND-GQ, ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Huỳnh Tấn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Huỳnh Tấn L và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX trao trả cho Huỳnh Tấn L một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1032 màu đen đã qua sử dụng và tiền Việt Nam là 300.000 đồng xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam là 300.000 đồng do bán ma túy mà có, một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1010, số Imel: 354185100382721 đã qua sử dụng của Huỳnh Tấn L là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: Nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 2,0136 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 236/2020. Nhiều hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0295 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) bì thư có ký hiệu vụ số 237/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người làm chứng anh Tiền Thành S vắng mặt vì hiện tại đã đi tập trung cai nghiện, anh Võ Trí Ng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ địa chỉ, ông Hà Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người làm chứng trên là phù hợp theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Tấn L khai nhận: Từ đầu năm 2020 bị cáo bắt đầu mua trái phép chất ma túy về với mục đích để sử dụng. Trong quá trình sử dụng nếu các con nghiện khác có nhu cầu mua lại thì bị cáo bán để kiếm lời tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Như các lần trước đó, ngày 16/3/2020 có người điện thoại lại hỏi bị cáo có mua ma túy không thì bị cáo đồng ý mua với số tiền là 800.000 đồng, địa điểm giao dịch tại khu vực đốc cầu Rạch Tà thuộc ấp A, xã Đ. Đến trưa ngày 19/3/2020, Tiền Thành S điện thoại lại mua ma túy của bị cáo. Khi đến nhà bị cáo khoảng hơn 11 giờ, lúc này bị cáo lấy ma túy đá bỏ vào dụng cụ cùng sử dụng, khi sử dụng được 30 phút thì nghỉ. Sau đó, S hỏi bị cáo mua ma túy đá bịch ba (nghĩa là mua ma túy đá số tiền là ba trăm nghìn đồng) để về sử dụng. S để số tiền 300.000 đồng trên bàn rồi L lấy tiền bỏ vào bóp rồi lấy bịch ma túy đá trong tủ gỗ ra bán cho S, khi mua bán xong thì S cùng Ng bước ra về thì bị lực lượng Công an tỉnh Kiên Giang cùng Công an xã Đ bắt quả tang Huỳnh Tấn L, Tiền Thành S và Võ Trí Ng về hành vi “mua bán trái phép chất ma túy” và thu giữ của Tiền Thành S thu giữ 01 (một) bịch nylon nghi là chất ma túy có kích thước 01cm x 3,4cm. Thu giữ của bị cáo L 11 (mười một) bịch nylon nghi là chất ma túy; một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1010, số Imel: 354185100382721 đã qua sử dụng; một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1032 màu đen đã qua sử dụng và thu giữ tiền Việt Nam là 600.000 đồng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ tang vật liên quan nghi là ma túy đá.

Bị cáo thừa nhận chất ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép là của bị cáo mua để sử dụng và bán lại kiếm tiền lời. Đồng thời, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị tòa xử mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình làm ăn lương thiện.

[4]. Lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Tấn L phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 16/CT-VKSND-GQ, ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ mà quá trình điều tra thu thập được.

Bị cáo Huỳnh Tấn L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý, động cơ mục đích rõ ràng. Bị cáo biết rõ

ma túy là chất gây nghiện được pháp luật nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng nhưng vì nhu cầu tư lợi cho bản thân mà bị cáo đã tìm mua, cất giấu, sử dụng ma túy và bán lại cho người khác. Qua kết quả giám định 12 bịch ma túy trên được xác định chứa thành phần Methamphetamine, trọng lượng 2,1142 gam. Đây là loại chất ma túy được quy định tại danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hội đồng xét xử chấp nhận lời buộc tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đối với bị cáo Huỳnh Tấn L. Bị cáo biết chất ma túy được pháp luật nghiêm cấm với mọi hình thức mua bán trái phép. Do đó, chất ma túy mà bị cáo mua, bán, sử dụng trái phép được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những cố ý trực tiếp xâm phạm đến quản lý của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy mà còn làm mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương và gây hoang mang đến đời sống nhân dân nên cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung ngoài xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, vào năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 06 tháng tù về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng đã được xóa án tích. Do đó, Hội đồng xét xử cần nên xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi đã xem xét đầy đủ toàn diện, khách quan các tình tiết của vụ án, đối chiếu với quy định pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy. Do vậy, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cần cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7]. Đối với Tiền Thành S là đối tượng mua bán trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng không nhằm mục đích mua bán và khối lượng ma túy thu giữ loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0388 gam nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với Võ Trí Ng là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát không truy tố. Đề nghị cơ quan điều tra xử lý hành chính đối với S và Ng.

Riêng đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo L hiện cơ quan điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ, vì vậy tách ra sau khi làm rõ để xử lý sau. Đối với các lời khai của bị cáo L, Trình Đức T khai nhận có mua bán giao dịch ma túy nhiều lần, tuy nhiên quá trình điều tra chưa đủ cơ sở chứng minh hành vi phạm tội nhiều lần của bị cáo L, nên Viện kiểm sát không truy tố phần này.

[8]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trao trả cho Huỳnh Tấn L một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1032 màu đen đã qua sử dụng và tiền Việt Nam là 300.000 đồng vì được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam là 300.000 đồng do bán ma túy mà có, một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1010, số Imel: 354185100382721 đã qua sử dụng của Huỳnh Tấn L là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: Nhiều hạt tinh thể trong suốt có khối lượng là 2,0136 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 236/2020. Nhiều hạt tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,0295 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) bì thư có ký hiệu vụ số 237/2020.

[9]. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh Tấn L 03 (Ba) năm tù giam. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 19/3/2020.

*** Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trao trả cho Huỳnh Tấn L một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1032 màu đen đã qua sử dụng và tiền Việt Nam là 300.000 đồng vì được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền Việt Nam là 300.000 đồng do bán ma túy mà có, một điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1010, số Imel: 354185100382721 đã qua sử dụng của bị cáo L là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định gồm: Nhiều hạt tinh thể trong suốt có khối lượng là 2,0136 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 236/2020. Nhiều hạt tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,0295 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) bì thư có ký hiệu vụ số 237/2020.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao quản lý theo phiếu nhập kho vật chứng và biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 07/7/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Tôn